

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAM LỘ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/HNGĐ-ST

Ngày 04-02-2021

V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LỘ, TỈNH QUẢNG TRỊ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hoài Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Phan Văn Quý;

+ Bà Nguyễn Thị Hoàng Oanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Tường Vy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ: Bà Võ Thị Hương Trang – Kiểm sát viên

Ngày 04 tháng 02 năm 2021 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 70/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2020 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Hoàng Thị Kim H, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Thôn Tam H, xã Cam T, huyện Cam L, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Ngọc V, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Thôn Tam H, xã Cam T, huyện Cam L, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nguyên đơn bà Hoàng Thị Kim H trình bày: Bà H và ông V kết hôn với nhau 2010 đăng ký kết hôn tại UBND xã Cam Thủy, huyện Cam Lộ trên cơ sở tự nguyện. Thời gian đầu bà H và ông V sống rất hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do ông V không có việc làm ổn định, thường xuyên nhậu và đánh đập bà H nhiều lần, không có trách nhiệm với vợ con và đuổi bà H ra khỏi nhà trong lúc bà H đang mang thai cháu thứ 2 mới 04 tháng. Vì thương con và bà H cũng muốn có 01 gia đình hạnh phúc như những gia đình khác nên đã tạo nhiều cơ hội để ông V sửa đổi nhưng ông V vẫn không thay đổi. Bà H xác định mâu thuẫn vợ chồng không

thể khắc phục được, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung của vợ chồng không thể kéo dài nên bà H đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Ngọc V.

Về con chung: Có 02 con chung: Nguyễn Ngọc Đ sinh ngày 28/9/2010, Nguyễn Khánh Đ sinh ngày 26/11/2017; bà H có nguyện vọng nuôi hai con và không yêu ông V cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử:

Thẩm phán được phân công thụ lý, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định tại các Điều 28, 35, 39 của BLTTDS về thẩm quyền thụ lý vụ án; xác định tư cách tham gia tố tụng đúng quy định tại Điều 68 BLTTDS. Tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ đúng quy định tại Điều 97 BLTTDS năm 2015. Trình tự thụ lý, việc giao nhận thông báo thụ lý cho Viện kiểm sát và đương sự đúng quy định tại Điều 195, 196 BLTTDS. Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định tại Điều 203 BLTTDS.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa:

Tại phiên tòa hôm nay các thành viên của Hội đồng xét xử đã có mặt đầy đủ, đúng thành phần theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 07/12/2020. Trong quá trình xét xử Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của BLTTDS về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Thư ký phiên tòa đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định tại Điều 51 BLTTDS.

Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn:

Trong quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình kể từ khi gửi đơn đến Tòa án cho đến phiên tòa hôm nay. Nội dung đơn khởi kiện đầy đủ, đúng đối tượng. Trong quá trình giải quyết vụ án đã giao nộp chứng cứ cho Tòa án; tham gia phiên tòa, chấp hành đầy đủ nội quy của phiên tòa. Nguyên đơn đã chấp hành đúng, đầy đủ về quyền và nghĩa vụ của mình đúng được quy định tại các Điều 70, 71, 234 BLTTDS.

Việc chấp hành pháp luật của bị đơn:

Trong quá trình tham gia tố tụng bị đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình, bị đơn đã có bản trình bày ý kiến về việc giải quyết vụ án; tham gia phiên họp, phiên tòa, chấp hành đầy đủ nội quy của phiên tòa. Bị đơn chấp hành đầy đủ về quyền và nghĩa vụ của mình được quy định tại các Điều 70, 72, 234 BLTTDS.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 463, 466, 469, 470 Bộ luật Dân sự; Điều 24, 27 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; đề nghị Hội đồng xét xử quyết định:

- Về hôn nhân: Xử cho bà Hoàng Thị Kim H ly hôn với ông Nguyễn Ngọc V.

- Về nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc Đ sinh ngày 28/9/2010 cho ông Nguyễn Ngọc V được trực tiếp trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Khánh Đ sinh ngày 26/11/2017 cho bà Hoàng Thị Kim H được trực tiếp trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng. Bà H và ông V không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Hoàng Thị Kim H phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp là 300.000đồng theo biên lai số AA/2014/0001943 ngày 17/7/2020 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Cam Lộ. Bà H đã nộp đủ tiền án phí ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tòa án thụ lý giải quyết và xác định quan hệ tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị theo điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn ông Nguyễn Ngọc V được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thay đổi ý kiến thỏa thuận; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; quyết định đưa vụ án ra xét xử; quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật căn cứ khoản 2 Điều 227; khoản 3, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Bà Hoàng Thị Kim H và ông Nguyễn Ngọc V đăng ký kết hôn tại UBND xã Cam Thủy, huyện Cam Lộ năm 2010. Quá trình vợ chồng chung sống mâu thuẫn phát sinh và theo biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải ngày 08/9/2020 thì chị H và anh V thuận tình ly hôn. Bà H và ông V đã sống ly thân và không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Mâu thuẫn giữa bà H và ông V không thể khắc phục được, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào khoản 1, Điều 56 luật Hôn nhân và gia đình cần xử cho bà Hoàng Thị Kim H được ly hôn với ông Nguyễn Ngọc V.

[3] Về nuôi con chung: Có 02 con chung: Nguyễn Ngọc Đ sinh ngày 28/9/2010, Nguyễn Khánh Đ sinh ngày 26/11/2017; bà H có nguyện vọng nuôi hai con và không yêu ông V cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, sau khi Tòa án hòa giải theo biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải ngày 08/9/2020 bà H và ông V thỏa thuận giao các cháu Đ và Đ cho ông V nuôi dưỡng; bà H cấp dưỡng nuôi con hàng tháng mỗi tháng 1.000.000đồng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 10/2020 đến khi cháu

Đan đủ 18 tuổi. Cùng ngày, Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ nhận trực tiếp đơn xin thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận của bà Hoàng Thị Kim H với nội dung về con chung xin thay đổi quyền nuôi con và mong muốn được chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Khánh Đan sinh ngày 26/11/2017 và giao cháu Nguyễn Ngọc Đ sinh ngày 28/9/2010 cho ông V nuôi dưỡng; không bên nào phải cấp dưỡng cho bên nào. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho ông V nhưng ông V không đến và cũng không có ý kiến gì về việc bà H xin thay đổi quyền nuôi con. Hiện tại cháu Đĩnh và cháu Đan đang sống cùng ông V ở nhà bố mẹ ông V. Quá trình từ nhỏ đến thời điểm bà H làm đơn khởi kiện cháu Nguyễn Khánh Đ do bà Hoàng Thị Kim H là người trực tiếp chăm sóc cháu, hiện tại cháu đang học mẫu giáo nhưng các khoản đóng góp đều do bà H nộp. Xét hiện tại cháu Đan còn nhỏ cần sự chăm sóc của người mẹ hơn, bà H có việc làm ổn định, thu nhập khoảng 7.000.000đồng đến 8.000.000đồng/tháng. Mặt khác, ông V không có việc làm ổn định nên nhằm đảm bảo quyền lợi chính đáng của các cháu thì mỗi người nuôi một cháu. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu của bà H giao cháu Nguyễn Ngọc Đ sinh ngày 28/9/2010 cho ông V chăm sóc nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Khánh Đ sinh ngày 26/11/2017 cho bà Hoàng Thị Kim H trực tiếp trong nom, chăm sóc nuôi dưỡng và không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con là phù hợp.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: Bà H phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 24, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án tuyên xử:

- Về hôn nhân: Xử cho bà Hoàng Thị Kim H ly hôn với ông Nguyễn Ngọc V.

- Về nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc Đ sinh ngày 28/9/2010 cho ông Nguyễn Ngọc V được trực tiếp trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Khánh Đ sinh ngày 26/11/2017 cho bà Hoàng Thị Kim H được trực tiếp trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng. Bà H và ông V không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Hoàng Thị Kim H phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp là 300.000đồng theo biên lai số AA/2014/0001943 ngày 17/7/2020 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Cam Lộ. Bà H đã nộp đủ tiền án phí ly hôn.

- Về quyền kháng cáo: Bà Hoàng Thị Kim H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ông Nguyễn Ngọc V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Cam Lộ;
- Chi cục THADS huyện Cam Lộ;
- UBND xã Cam Thủy, Cam Lộ, QTrị;
- Dương sự;
- Dán án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoài Thủy